

PHỤ LỤC 1

Phân bổ chỗ học vào các trường tiểu học năm học 2023-2024
(Đính kèm Kế hoạch số 2340/KH-UBND ngày 20/6/2023 của UBND huyện)

STT	Xã, thị trấn	Trường tiểu học	Nhận học sinh thuộc các địa bàn	Diện phân bổ		
				Thường trú	Tạm trú	
1	Xuân Thới Thượng	Xuân Thới Thượng	xã Xuân Thới Thượng:			
			Ấp 2	x	x	
			Ấp 3	x	x	
2		Ngã Ba Giồng	xã Xuân Thới Thượng:			
			Ấp 1	x	x	
			Ấp 4	x	x	
			Ấp 5	x		
			Ấp 7	x		
3		Xuân Thới Sơn	Nhị Xuân	xã Xuân Thới Sơn:		
				Ấp 4		x
	Ấp 5			x	x	
	xã Xuân Thới Thượng:					
	Ấp 5				x	
	Ấp 6			x	x	
4	Dương Công Khi		xã Xuân Thới Sơn:			
			Ấp 1	x		
			Ấp 2	x	x	
			Ấp 3	x	x	
			Ấp 4	x		
			Ấp 6	x		
5	Xuân Thới Đông	Trần Văn Mười	Xuân Thới Đông:			
			ấp Xuân Thới Đông 1	x	x	
			ấp Xuân Thới Đông 2	x	x	
			ấp Xuân Thới Đông 3	x	x	
			xã Xuân Thới Thượng			
			Ấp 7		x	
6	Xuân Thới Đông	Tân Xuân	xã Xuân Thới Đông:			
			ấp Tân Tiến	x		
			ấp Mỹ Hòa 2	x	x	
			ấp Mỹ Hòa 4.	x	x	
			xã Bà Điểm			
			ấp Bắc Lân	x	x	
7		Lý Chính Thắng 2	xã Tân Thới Nhì:			
			Nhị Tân	x	x	
			Ấp Thống Nhất 2	x	x	
			Dân Thắng 1	x	x	
			Dân Thắng 2	x	x	

STT	Xã, thị trấn	Trường tiểu học	Nhận học sinh thuộc các địa bàn	Diện phân bổ	
				Thường trú	Tạm trú
8	Tân Thới Nhì	Nhị Tân	xã Tân Thới Nhì:		
			ấp Thống Nhất 1	x	x
			ấp Nhị Tân 1	x	x
			ấp Nhị Tân 2	x	x
			ấp Tân Lập	x	x
			xã Xuân Thới Sơn:		
			Ấp 1		x
			Ấp 6		x
9	Tân Hiệp	Tân Hiệp	xã Tân Hiệp:		
			ấp Tân Thới 3	x	x
			ấp Thới Tây 1	x	x
10		Trương Văn Ngải	xã Tân Hiệp:		
			ấp Tân Thới 1	x	x
			ấp Tân Thới 2.	x	x
			Thị trấn		
			Khu phố 6	x	x
			Lưu trú Thị Trấn		x
11	Cầu Xáng	xã Tân Hiệp:			
		ấp Thới Tây 2	x	x	
		ấp Tân Hòa.	x	x	
12	Thị Trấn	Nguyễn An Ninh	thị trấn Hóc Môn:		
			Khu phố 1	x	
			Khu phố 2	x	
			Khu phố 3	x	
			Khu phố 4	x	
			Khu phố 5	x	
			Khu phố 7	x	
			Khu phố 8	x	
13	Tân Xuân	Ấp Đình	xã Tân Xuân:		
			ấp Đình	x	x
			ấp Chánh 1	x	x
			xã Trung Chánh:		
			ấp Mới 2	x	x
			xã Thới Tam Thôn		
			Tam Đông	x	x
14		Mỹ Hòa	xã Tân Xuân:		
			ấp Mới 1	x	x
			ấp Mỹ Hòa 3	x	x
			Ấp Chánh 2	x	x
			xã Xuân Thới Đông:		
			ấp Tân Tiến		x
		xã Thới Tam Thôn:			

STT	Xã, thị trấn	Trường tiểu học	Nhận học sinh thuộc các địa bàn	Diện phân bổ				
				Thường trú	Tạm trú			
15	Thới Tam Thôn	Tam Đông	ấp Tam Đông 2	x	x			
			ấp Đông 1	x	x			
16		Tam Đông 2	xã Thới Tam Thôn:					
			ấp Trung Đông	x	x			
			ấp Trung Đông 1	x	x			
			ấp Trung Đông 2	x	x			
			Thới Tứ		x			
			Thới Tứ 1		x			
			Thới Tứ 2		x			
			ấp Tam Đông 3	x	x			
17	Thới Tam	xã Thới Tam Thôn:						
		ấp Nam Thới	x	x				
		Thới Tứ	x					
		Thới Tứ 1	x					
		Thới Tứ 2	x					
18	Nguyễn Thị Nuôi	xã Thới Tam Thôn:						
ấp Đông		x	x					
ấp Tam Đông 1		x	x					
19	Đông Thạnh	Thới Thạnh	xã Đông Thạnh:					
Ấp 3			x	x				
Ấp 4			x					
20		Hoàng Hoa Thám	Ấp 5	x				
			xã Đông Thạnh:					
			Ấp 6	x	x			
21		Trần Văn Danh	Ấp 7	x	x			
			xã Đông Thạnh:					
			Ấp 1	x	x			
22		Nhị Bình	Võ Văn Thặng	Ấp 2	x	x		
	Ấp 3			x	x			
	Ấp 4			x	x			
	xã Đông Thạnh:							
	Ấp 4				x			
	23			Nam Kỳ Khởi Nghĩa	xã Trung Chánh:			
					Vạn Hạnh	x	x	
Trung Chánh 1		x	x					
Trung Chánh 2		x	x					
24	Mỹ Huệ	xã Trung Chánh:						
		ấp Trung Mỹ Tây	x	x				
		ấp Mỹ Hòa 1	x	x				
	Bà Điểm		ấp Mỹ Huệ	x	x			
xã Bà Điểm:								
			ấp Tiền Lân	x	x			

STT	Xã, thị trấn	Trường tiểu học	Nhận học sinh thuộc các địa bàn	Diện phân bổ	
				Thường trú	Tạm trú
25	Bà Điểm	Bùi Văn Ngữ	ấp Tiền Lân 1	x	x
			ấp Trung Lân	x	x
			ấp Tây Lân.	x	x
26		Tây Bắc Lân	xã Bà Điểm:		
			Nam Lân	x	x
			ấp Hưng Lân.	x	x
			ấp Đông Lân	x	x
			ấp Đông Lân 1	x	x
			ấp Hậu Lân	x	x